

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, vật tư xây dựng

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	Vật liệu, vật tư, thiết bị chính cho gói thầu	- Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị đảm bảo chất lượng, thông số kỹ thuật, chủng loại, phù hợp với nội dung trong E-HSMT và hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Yêu cầu cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc phải nêu cụ thể cung cấp cho gói thầu do nhà thầu tham dự và được đóng dấu giáp lai các trang gồm các loại vật liệu, vật tư, thiết bị chính như sau: - Cát các loại; - Đá các loại; - Xi măng; - Thép các loại (thép tròn, thép tấm, thép hình); - Gạch xây; - Gạch Coric KT 40x40x4,5; - Sơn dẻo nhiệt; - Tấm chắc rác; Tấm composit; - Biển báo an toàn giao thông; (Kèm theo bản chụp chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị	Đạt

		<i>cung cấp để chứng minh).</i>	
		Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc hoặc có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc nhưng không nêu cụ thể cung cấp cho gói thầu hoặc không đóng dấu giáp lai giữa các trang hoặc thiếu 01 trong những vật liệu nêu trên hoặc không phù hợp với chất lượng, thông số kỹ thuật, kích thước, chủng loại...theo yêu cầu trong E-HSMT và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.	Không đạt
1.2	Nguồn gốc, xuất xứ các chủng loại vật liệu, vật tư, thiết bị	Vật tư, vật liệu được kê khai đầy đủ thông tin về nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại. Vật tư, vật liệu kê khai phải phù hợp và đồng nhất với vật tư, vật liệu mà nhà thầu đề xuất trong hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung cấp vật tư, vật liệu của đơn vị cung cấp.	Đạt
		Không kê khai đầy đủ thông tin về nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại hoặc có kê khai nhưng không phù hợp và đồng nhất với vật tư, vật liệu mà nhà thầu đề xuất trong hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung cấp vật tư, vật liệu của đơn vị cung cấp.	Không đạt
1.3	Thí nghiệm vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	Nhà thầu có phòng thí nghiệm hợp chuẩn. Trường hợp nhà thầu không có phòng thí nghiệm đủ tiêu chuẩn thì phải thuê một đơn vị tư vấn chuyên ngành thí nghiệm đủ năng lực theo quy định. <i>(Tài liệu chứng minh: Giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị thí nghiệm vật liệu, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS-XD theo quy định và còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu, kèm theo danh mục</i>	Đạt

		<i>được thực hiện các phép thử và có bằng cấp, chứng chỉ của nhân sự thí nghiệm kèm theo).</i>	
		Nhà thầu không có phòng thí nghiệm hợp chuẩn hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị tư vấn chuyên ngành thí nghiệm đủ năng lực theo quy định hoặc không đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1	Giải pháp tổ chức mặt bằng công trường (<i>Thuyết minh và bản vẽ tổng mặt bằng công trường</i>) gồm: Ban chỉ huy công trường, phòng y tế; Lán trại công nhân; Khu vệ sinh cho công nhân; Kho vật tư; Khu vực tập kết vật tư, tập kết thiết bị; Cổng ra vào, rào chắn, phòng bảo vệ, chốt bảo vệ; Cấp điện, cấp nước, thoát nước phục vụ thi công; biển báo giao thông trong quá trình thi công. (<i>Trường hợp nội dung đề xuất thiếu thuyết minh hoặc thiếu bản vẽ tổng mặt bằng công trường thì nội dung đó được đánh giá là không đạt</i>).	Có đầy đủ, giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, điều kiện thực tế, tiến độ thi công gói thầu.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ hoặc không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, điều kiện thực tế, tiến độ thi công gói thầu.	Không đạt
2.2	Hoàn trả lại mặt bằng, đường xá, hạ tầng kỹ thuật lân cận, sửa chữa hoặc thay mới các bộ phận công trình hiện trạng nếu có hư hại trong quá trình thi công.	- Có giải pháp, biện pháp hoàn trả lại mặt bằng, đường xá, hạ tầng kỹ thuật lân cận, sửa chữa hoặc thay mới các bộ phận công trình hiện trạng nếu có hư hại trong quá trình thi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có cam kết bằng văn bản	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		và được ký đóng dấu đại diện hợp pháp của nhà thầu các nội dung nêu trên.	
		Không có cam kết bằng văn bản và không có giải pháp, biện pháp hoàn trả lại mặt bằng, đường xá, hạ tầng kỹ thuật lân cận, sửa chữa hoặc thay mới các bộ phận công trình hiện trạng nếu có hư hại trong quá trình thi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.3	Xử lý các phát sinh vướng mắc trong quá trình thi công xây dựng	Nhà thầu có biện pháp phối hợp cùng Chủ đầu tư cùng các đơn vị liên quan trong việc xử lý các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai thi công xây dựng.	Đạt
		Nhà thầu không có biện pháp phối hợp cùng Chủ đầu tư cùng các đơn vị liên quan trong việc xử lý các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai thi công xây dựng hoặc có nhưng không phù hợp.	Không đạt
2.4	Giải pháp thi công xây dựng: Giải pháp và trình tự thi công các công việc, hạng mục công trình theo nội dung bản vẽ thiết kế được phê duyệt.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.5	Giải pháp quản lý tại hiện trường	Có và đáp ứng đầy đủ nội	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thi công xây dựng: Có sơ đồ tổ chức công trường, thuyết minh rõ chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí trong sơ đồ tổ chức (<i>Nếu là nhà thầu liên danh phải thuyết minh rõ vai trò của từng nhà thầu trong liên danh</i>).	dung yêu cầu, phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công của gói thầu.	
		Có nhưng không đầy đủ nội dung yêu cầu	Không đạt
2.6	Biện pháp tổ chức thi công: - Công tác chuẩn bị khởi công. - Công tác trắc đạc để định vị công trình, các hạng mục công trình trong quá trình thi công và nghiệm thu. - Biện pháp tổ chức thi công các công việc và hạng mục theo nội dung bản vẽ thiết kế.	- Có công tác chuẩn bị khởi công hợp lý, khả thi, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu và thực tế công trình. - Có biện pháp trắc đạc hợp lý, khoa học, thuyết minh rõ ràng, phù hợp với các hạng mục công trình nêu trong E-HSMT. - Có thuyết minh + bản vẽ đề xuất biện pháp tổ chức thi công đầy đủ các công việc, hạng mục của gói thầu một cách thực tế, hợp lý, phù hợp với đề xuất nhân lực, máy móc thiết bị, tiến độ thi công gói thầu, phù hợp với hiện trạng công trình và đúng các quy định, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ nội dung yêu cầu hoặc không bám sát thực tế gói thầu hoặc chưa phù hợp với đề xuất nhân lực, máy móc thiết bị, tiến độ thi công gói thầu hoặc các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu áp dụng chưa phù hợp theo quy định hiện hành.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tiến độ thi công

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	Thời gian thi công: - Đảm bảo thời gian thi công không quá 160 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công. - Thời gian thi công phải bao gồm cả ngày lễ, tết, ngày nghỉ, yếu tố dịch bệnh, thời gian huy động nhân lực thực hiện gói thầu tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động 2019.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 160 ngày có tính đến điều kiện thời tiết và thời gian thi công đề xuất có bao gồm cả ngày lễ, tết, ngày nghỉ, yếu tố dịch bệnh, thời gian huy động nhân lực thực hiện gói thầu tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động 2019 (hoặc không tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động 2019 nhưng có thuyết minh lý do rõ ràng, đảm bảo phù hợp với tiến độ thi công gói thầu).	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 160 ngày hoặc không tính đến điều kiện thời tiết hoặc không tính đến ngày lễ, tết, ngày nghỉ, yếu tố dịch bệnh hoặc thời gian huy động nhân lực thực hiện gói thầu không tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động 2019 mà không thuyết minh rõ ràng lý do huy động nhân sự không tuân thủ Bộ Luật lao động 2019.	Không đạt
3.2	Tính phù hợp: a. Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b. Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c. Giữa vật liệu và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c	Đạt
		Đề xuất không đủ 3 nội dung a, b và c hoặc các nội dung đề xuất về thiết bị, nhân lực, vật liệu không phù hợp với tiến độ thi công	Không đạt
3.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
		Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.4	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công tổng thể	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công ảnh hưởng do thời tiết hoặc các yếu tố khác.	Đạt
		Không có hoặc có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công ảnh hưởng do	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		thời tiết hoặc các yếu tố khác nhưng không phù hợp	
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Sơ đồ quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng của nhà thầu.	Đạt
		Không có sơ đồ quản lý chất lượng của nhà thầu.	Không đạt
4.2	Biện pháp quản lý chất lượng vật tư		
4.2.1	Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Có đề xuất quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Không đạt
4.2.2	Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Có đề xuất giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất không đầy đủ giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Không đạt
4.3	Biện pháp quản lý chất lượng cho từng công tác thi công	Có đề xuất biện pháp quản lý chất lượng cho từng công tác thi công phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ các công tác thi công, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.4	Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão	Đạt
		Không có biện pháp chi tiết bảo quản hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý	Không đạt
4.5.	Sửa chữa hư hỏng	Có đề xuất sửa chữa hư hỏng do nhà thầu gây ra hợp lý và không có điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đề xuất hoặc có đề xuất sửa chữa hư hỏng do nhà thầu gây ra nhưng chưa hợp lý hoặc có điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư	Không đạt
4.6	Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định hiện hành (nêu biện pháp và văn bản quy định hiện hành của nhà nước)	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý và đáp ứng nội dung yêu cầu.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không chi tiết hoặc không hợp lý hoặc không đúng quy định hiện hành hoặc không đáp ứng nội dung yêu cầu	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1	An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, bao gồm các nội dung: Kế hoạch an toàn lao động; Thuyết minh về chính sách về quản lý an toàn lao động; Sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân; Quy định về việc tổ chức huấn luyện về an toàn lao động và quy trình làm việc.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
5.2	Phòng cháy, chữa cháy	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.3	Vệ sinh môi trường		
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: Các biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn; Bụi, khói; Rung; Kiểm soát nước thải các loại; Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất; Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành và uy tín của nhà thầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1	Bảo hành		
6.1.1	Thời gian bảo hành	Đề xuất chi tiết công tác bảo hành theo quy định hiện hành và nêu rõ thời gian bảo hành cho gói thầu.	Đạt
		Đề xuất không chi tiết, cụ thể công tác bảo hành, theo quy định hiện hành hoặc không nêu rõ thời gian bảo hành cho gói thầu.	Không đạt
6.2	Uy tín của nhà thầu		
a.	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung: Không có hợp đồng nào chậm tiến độ, không có gói thầu nào khi tham gia dự thầu mà không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung: không có gói thầu nào khi tham gia dự thầu mà không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	Không đạt
b.	Uy tín của nhà thầu	Nội dung đề xuất về hợp đồng tương tự đáp ứng yêu cầu nêu tại Khoản 2.1, Mục 2 của E-HSMT	Đạt

	thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	này, có xác nhận của chủ đầu tư hoặc bên giao thầu về tiến độ, chất lượng, yêu cầu về kỹ thuật của hợp đồng.	
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất về hợp đồng tương tự không đáp ứng hoặc đáp ứng yêu cầu tại Khoản 2.1, Mục 2 của E-HSMT này nhưng không có xác nhận của chủ đầu tư hoặc bên giao thầu về tiến độ, chất lượng, yêu cầu về kỹ thuật của hợp đồng.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1	Cam kết về “Huy động đúng, đầy đủ nhân sự đã đề xuất và bố trí trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu”	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về “huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu”.	Đạt
		- Không đáp ứng một trong hai yêu cầu trên.	Không đạt
7.2	Cam kết về “Huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu và đảm bảo tải trọng giao thông trên tuyến trong quá trình thi công”	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về “huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu”. - Nội dung cam kết về “cam kết trong suốt quá trình thực hiện gói thầu không vi phạm về kích thước thùng trở hàng của xe ô tô tự đổ để trở vật liệu quá tải và cam kết cung cấp, vận chuyển vật tư, vật liệu chở hàng đúng tải trọng cho phép theo quy định hiện hành	Đạt
		- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
7.3		- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu;	Đạt

	Cam kết về “Tuân thủ yêu cầu về các nội dung yêu cầu khác của E-HSMT”	- Nội dung cam kết về “Tuân thủ yêu cầu về các nội dung yêu cầu khác của E-HSMT”. - Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt